

Số: 78/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 27 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 111/2025/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Anh Lê Đình S, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Tổ 10, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

- Chị Vàng Thị S1, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Tổ 10, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 19 tháng 5 năm 2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng anh Lê Đình S và chị Vàng Thị S1 trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đình S và chị Vàng Thị S1 là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 129, ngày 10/12/2012 của UBND phường P, thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Lai Châu. Đến nay anh S và chị S1 đều thực sự tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên cần được chấp nhận.

[2] Anh Lê Đình S và chị Vàng Thị S1 đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình và không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đình S và chị Vàng Thị S1.

- Về việc nuôi con: Anh Lê Đình S và chị Vàng Thị S1 có 02 con chung là cháu Lê Đức Anh, sinh ngày 02/11/2013 và cháu Lê Khắc Trọng Nhân, sinh ngày 27/3/2020. Anh Lê Đình S và chị Vàng Thị S1 thỏa thuận như sau:

+ Anh Lê Đình S sẽ là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lê Đức Anh cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Vàng Thị S1 sẽ là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lê Khắc Trọng Nhân cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi)

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Đình S và chị Vàng Thị S1 thống nhất không yêu cầu bên không trực tiếp nuôi con cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Đình S và chị Vàng Thị S1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh S, chị S1 thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Anh Lê Đình S và chị Vàng Thị S1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Đình S và chị Vàng Thị S1 thỏa thuận anh Lê Đình S là người nộp toàn bộ lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận anh Lê Đình S đã nộp đủ số tiền lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001343 ngày 28/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân Anh